

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Quảng Nam
2. Địa chỉ: Khối Phố Long Xuyên 1, xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 từ thứ Hai đến Chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
1	Nguyễn Nhật Long	008912/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
2	Huỳnh Thị Lâm	000525/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
3	Nguyễn Thanh Viên	006123/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
4	Lê Thị Đình	001734/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
5	Mạc Thị Thuý Bông	008929/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
6	Trần Ngọc Thị Ly	008706/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
7	Trần Dân Tiên	000796/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng - Khoa Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chưa bệnh khác *****	Ghi chú *****
8	Nguyễn Thị Luyện	008770/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
9	Nguyễn Đức Vĩnh	100543/CCHN-BQP	Y sỹ đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
10	Nguyễn Thị Thuý	009251/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên Gây mê - Hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
11	Nguyễn Mỹ Hòa	043547/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội - Khoa Nội - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nội	Không	
12	Nguyễn Thị Mỹ Dung	007609/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 203/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Trường khoa - Khoa Khám bệnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh	Không	
13	Nguyễn Thị Kim Anh	040090/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Trường khoa - Khoa Khám bệnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh	Không	
14	Trần Thị Huệ	005887/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên- Khoa Nội	Không	
15	Trần Thị Bích Phương	000753/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên- Khoa Nội	Không	
16	Lê Trọng Hữu	009212/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn *****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
17	Phạm Thị Ngọc Bích	006122/QNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
18	Nguyễn Thị Thanh Tâm	004686/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nhi	Không	
19	Nguyễn Thị Ngân	006723/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Điều dưỡng trưởng-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
20	Phạm Thị Như Trang	007500/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
21	Nguyễn Thị Tường Vi	006662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
22	Nguyễn Thị Mỹ Dung	008082/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
23	Nguyễn Thị Thanh Xuân	008378/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
24	Nguyễn Thị Thu Sương	005922/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
25	Võ Thị Thu Ly	000332/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Ngoại	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn *****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
26	Lê Thị Kim Cúc	006725/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội	Không	
27	Lê Thị Đức	007763/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
28	Thái Thu Thảo	006988/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
29	Lương Thị Nguyệt Thanh	004539/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
30	Võ Thị Ái Nghĩa	008357/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
31	Võ Thị Thanh Tâm	004206/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
32	Huỳnh Thị Lê Quyên	001339/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Khám bệnh	Không	
33	Nguyễn Ngọc Bạch	006054/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Trưởng khoa -Khoa Phụ Sản - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Phụ sản	PCCC Phụ sản (Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 11h40 - 12h50, 17h00 - 20h00 (Thứ 2 đến thứ 7); 07h00 - 20h00 (Chủ nhật); (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
34	Vũ Văn Minh	008586/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
35	Trần Thị Tiên	000382/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
36	Nguyễn Thị Tài	000726/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh – Hộ sinh trưởng - Khoa Phụ sản	Không	
37	Lương Thị Ly	007739/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
38	Trần Thị Quyên	003206/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
39	Hồ Thị Thu	000723/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
40	Nguyễn Thị Xuân	003927/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
41	Trần Thị Thu Vân	000387/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
42	Lưu Thị Phụng	000706/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
43	Trình Thị Thu Hiệp	008963/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
44	Trần Thị Cẩm Vân	002380/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
45	Đặng Thị Minh Tâm	046201/HCM-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
46	Nguyễn Thị Tuyền	000724/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
47	Tổng Tuyền	001796/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền ; Bổ sung phạm vi chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng (Quyết định số: 3429/QĐ-SYT ngày 13/11/2017 của Sở Y tế Quảng Nam và bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Trường khoa - Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa YHCT & PHCN	Phòng Khám Phục Thiện Đường (Địa chỉ: Phan Tấn, Phường Vĩnh Điện, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00-20h00 (Thứ 2 đến thứ 7), 08h00- 20h00 (Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
48	Nguyễn Vĩnh Không	004994/QNA-CCHN	Kỹ thuật Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng - Kỹ thuật viên trường - Khoa y học cổ truyền phục hồi chức năng	Cơ sở kỹ thuật phục hồi chức năng Nguyễn Vĩnh Không (Địa chỉ: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện Duy Xuân, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
49	Phan Khanh	000186/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Răng Hàm Mất - Khoa Liên chuyen khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Liên chuyên khoa	PKCK RHM Bác sỹ Khanh (Địa chỉ: Xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
50	Võ Ngọc Nữ	006607/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
51	Lê Thị Tuyết Trinh	007819/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
52	Lê Thị Thu Thảo	009239/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
53	Đỗ Bích Y	007023/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Tương khoa - Khoa Xét nghiệm - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Xét nghiệm	Không	
54	Võ Thanh Quốc	004173/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Khoa Xét nghiệm	Không	
55	Trà Thị Hoa	008851/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm - Kỹ thuật viên tương - Khoa Xét nghiệm	Không	
56	Dương Thị Diễm Nghĩa	006967/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
57	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	006423/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
58	Phạm Thị Như Quỳnh	010540/DNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
59	Tương Đức Bình	007048/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
60	Võ Tấn Tùng	003157/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
61	Lương Vi An	000789/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
62	Phạm Nguyễn Vũ Long	0009326/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
63	Nguyễn Ánh Dũng	005897/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
64	Lê Phước Vinh	047257/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xquang - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
65	Nguyễn Thị Thu Hiền	004162/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
66	Nguyễn Thị Ly	000710/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
67	Trần Thị Quế Hằng	006726/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
68	Nguyễn Văn Đạt	042603/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 900/QĐ-SYT ngày 19/8/2024 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa: Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa - Khoa Nội	Không	
69	Đặng Thị Thu Thủy	009602/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
70	Y Thịnh	2823/KT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
71	Nguyễn Thị Bích Nha	004880/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu (Quyết định số: 1326/QĐ-SYT ngày 09/8/2022 của Sở Y Tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Da liễu - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
72	Phạm Thị Xuân Viên	007395/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
73	Đặng Thị Bích Trâm	000112/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
74	Nguyễn Thị Kiều Vân	005014/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
75	Phan Lưu Thông	007257/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
76	Võ Thị Phú Lộc	007531/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi Họng - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
77	Trần Thị Thảo	000282/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
78	Y Loan	000303/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
79	Phạm Thị Anh Phương	006533/DNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
80	Trương Thị Kim Yến	006163/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
81	Đinh Thiên Nhân	000363/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
82	Lại Thị Thủy Nga	002798/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Nội thần kinh - Khoa Khám bệnh	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng Chiều từ 17h30-22h30 (Thứ 2 đến Thứ 7), sáng từ 07:00-11:30 (chủ nhật). Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn *****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
83	Nguyễn Minh Lâm	007300/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa. Bỏ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1109/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam và bỏ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình - Trường khoa Y - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Ngoại	Không	
84	Đặng Thị Xuân Hải	000495/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
85	Nguyễn Thị Bích Chi	000497/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
86	Phan Công Bình	009202/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng. Chứng chỉ đào tạo liên tục: Siêu âm thực hành Sản phụ khoa, Định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm tim	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học dự phòng: Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
87	Nguyễn Thị Quý	006930/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
88	Vân Thị Thu Thủy	001448/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
89	Phan Thị Phương	000615/QNA-GPHN	Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
90	Trần Thị Phương Dung	001374/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
91	Nguyễn Thị Hồng Sa	009377/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
92	Lê Thị Thanh Trúc	000745/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
93	Phạm Thanh Trà	000612/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
94	Dương Thị Thùy Trang	000471/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
95	Nguyễn Hồng Vân	000604/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
96	Võ Thị Thương	006468/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
97	Trần Thị Hậu	007005/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
98	Nguyễn Thị Tú	008136/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
99	Đoàn Thị Lê Phương	008106/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
100	Nguyễn Thị Kiều Anh	000621/DNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
101	Lê Thị Diễm	008293/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
102	Phan Thị Thanh Tuyền	000872/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
103	Vân Thị Cẩm Nhi	000871/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
104	Dương Quang Huy	007162/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
105	Nguyễn Thị Cẩm Ly	051217/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Trường khoa - Khoa Nhi - Người phụ trách bộ phận chuyên môn Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
106	Phan Đình Dân	009297/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Chứng chi đào tạo: Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
107	Lê Hà Hoàng Trinh	000739/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
108	Đỗ Thị Ánh	000846/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
109	Vô Văn Duy	000856/DNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa - Khoa Nội	Không	
110	Lê Nguyễn Phương Thương	000982/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
111	Phan Thị Thu Hồng	008485/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sân phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Khám bệnh, chữa bệnh Sân phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
112	Phan Thị Hằng	013791/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
113	Châu Thị Quỳnh Phương	000493/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	

S/TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
g3	Nguyễn Minh Lâm	007300/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa. Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1109/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam về bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình - Trường khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Ngoại	Không	
g4	Dặng Thị Xuân Hải	000495/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
g5	Nguyễn Thị Bích Chi	000497/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
g6	Phan Công Bình	009202/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại công đồng. Chứng chỉ đào tạo liên tục: Siêu âm thực hành Sản phụ khoa, Định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm tim	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học dự phòng; Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại công đồng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
g7	Nguyễn Thị Quý	0006930/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
g8	Vân Thị Thu Thủy	001448/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
g9	Phan Thị Phương	000615/QNA-GPHN	Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề ^a	Phạm vi hành nghề ^{**}	Thời gian đăng ký	Vị trí chuyên môn ^{*****}	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ^{*****}	Ghi chú ^{*****}
				hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ^{***}			
90	Trần Thị Phương Trang	00117/1/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
91	Nguyễn Thị Hồng Sa	0009377/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
92	Lê Thị Thanh Trúc	000745/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
93	Phạm Thanh Trà	0000612/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
94	Dương Thị Thùy Trang	000471/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
95	Nguyễn Hồng Vân	0000604/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
96	Võ Thị Thương	000468/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
97	Trần Thị Hậu	007005/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
114	Nguyễn Văn Vi	003169/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung phạm vi chuyên môn: chuyên khoa Nội khoa (Quyết định số: 80/QĐ-SYT ngày 14/01/2025 của Sở Y tế TP Đà Nẵng về bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Khoa Nội	Không	
115	Võ Anh Quốc	005990/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
116	Trần Thị Kim Ngân	060471/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	Cấp ban CCHN do thay đổi CCHN của 007690/QNA-CCHN
117	Nguyễn Công Rin	000946/DNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa-Khoa Ngoại	Không	
118	Đang Xuân Long	009127/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung Phạm vi hành nghề: chuyên khoa Hồi sức cấp cứu-Chống độc (Quyết định số: 1006/QĐ-SYT ngày 08/6/2026 của Sở Y tế TP Đà Nẵng về điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Hồi sức cấp cứu - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	Bổ sung phạm vi hành nghề
119	Nguyễn Quang Nghĩa	007489/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
120	Nguyễn Thị Kim Lý	001136/DNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	

S11	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
121	Lưu Hữu	0013577/DNA-GPHN	Y khoa Chẩn chỉ đào tạo: Định hướng Mổ cơ bản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
122	Vân Thu Trúc Loan	001335/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
123	Lê Quang Minh	049576/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Không	
124	Đinh Văn Lực	000128/QNA-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Phòng Khám Ngoại BS Lực (Đa chi Nhị Đình 3, Điện Bàn Tây, TP Đà Nẵng) Thời gian làm việc: Ngoài giờ hành chính từ thứ 2-CN (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tân Trĩ Quảng Nam)	
125	Hồ Công Thanh	000659/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng- Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
126	Lê Văn Chính	001885/NA-GPHN	Phục hồi chức năng theo quy định tại Phụ lục số XIV, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng- Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
127	Lê Thủy Trang	001726/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên Khoa Cấp cứu Hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
128	Nguyễn Văn Thoại	005567/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1208/QĐ-SYT ngày 07/11/2024 của Sở Y tế Quảng Nam và điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Khoa Ngoại	Không	
129	Trần Thu Thịnh	008655/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
130	Nguyễn Thị Hiền	008170/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Nội	Không	
131	Hồ Thu Thủy Linh	006612/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa-Khoa Nội	Không	
132	Nguyễn Thành Tâm	006401/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức (Quyết định số: 1114/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam và bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn KCB	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Gây mê hồi sức -Khoa Gây mê hồi sức - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Gây mê hồi sức	Không	
133	Đinh Thu Thu Hồng	007388/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	

S.T.T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chưa bệnh ***	Vị trí chuyên môn *****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chưa bệnh khác *****	Còn cho *****
134	Trần Tiến Đạt	008148/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Thực hiện kỹ thuật Nội soi Dạ dày-Tá tràng- Đại tràng (Quyết định số 1150/QĐ- SYT ngày 28/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam vv Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Nội khoa, Nội soi – Khoa Nội	Không	
135	Nguyễn Minh Thuận	001882/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học cổ truyền-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
136	Phạm Thị Ánh Hồng	000728/QNA-GPHN	Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
137	Lê Thị Hoài Linh	002953/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
138	Đinh Thị Khánh Ly	000815/QT-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Nội	Không	
139	Đoàn Công Dũng	000657/QNA-CCHN	(Chuyên khoa Ngoại Khoa Bổ sung Phạm vi hành nghề: chuyên khoa Khám chữa bệnh Ngoại tiết niệu, Lưng trước; Siêu âm tổng quát (Quyết định số: 1017/QĐ-SYT ngày 06/03/2017 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Ngoại khoa – Khoa Ngoại	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
140	Huỳnh Lê Thu Thủy	000565/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xét nghiệm-Khoa Xét nghiệm	Không	
141	Trần Bá Ninh	002143/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Khoa Gây mê hồi sức	Không	
142	Nguyễn Thanh Tâm	004731/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám chữa bệnh Ngoại khoa-Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí (Quảng Nam)	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng Thứ Hai đến thứ Bảy (17 giờ 00 - 06 giờ 00 hôm sau), Chủ nhật (07 giờ 30 - 11 giờ 30), (Từ thời gian KT B ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí	
143	Đỗ Quang Uy	006403/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Bổ sung phạm vi chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Gây mê hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
144	Đoàn Thị Thảo	006146/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế; Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
145	Lê Trần Nhân	006266/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế; Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa- Khoa Khám bệnh	Không	

Nam Phước, ngày 14 tháng 9 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký và đóng dấu)

T.N. (chữ và đóng dấu)

GIẤY ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ

